

**THÔNG BÁO  
Tuyển sinh đại học liên thông năm 2024**

Căn cứ Đề án tuyển sinh đại học năm 2024 kèm theo Công văn số 182/ĐHYD-ĐT ngày 07/3/2024 của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 365/QĐ-ĐHYD ngày 07/3/2024 của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học liên thông, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên thông báo tuyển sinh đại học liên thông năm 2024 như sau:

**I. THÔNG TIN CHUNG CHO CÁC NGÀNH TUYỂN SINH**

**1. Ngành tuyển sinh, chỉ tiêu và phạm vi tuyển sinh**

TT	Ngành	Mã ngành	Trình độ	Thời gian đào tạo <sup>1</sup>	Chỉ tiêu	Phạm vi
A	<b>ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG CHÍNH QUY</b>					
1	Răng - Hàm - Mặt	7720501	Liên thông đại học - đại học	6 năm	20	Tuyển sinh trong cả nước
2	Y khoa	7720101	Liên thông đại học - đại học		30	
3	Dược học	7720201	Liên thông trung cấp - đại học		120	
<b>B. ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG VỪA LÀM VỪA HỌC</b>						
1	Điều dưỡng	7720301	Liên thông cao đẳng - đại học	2 năm	66	Tuyển sinh trong cả nước
2	Kỹ thuật xét nghiệm y học	7720601		2 năm	30	

**2. Hình thức tuyển sinh:** xét tuyển theo kết quả học tập cấp Trung học phổ thông (THPT).

**3. Chính sách ưu tiên**

Chính sách ưu tiên (khu vực, đối tượng) thực hiện theo quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 (*thí sinh được hưởng ưu tiên khu vực nếu tốt nghiệp Trung cấp/Cao đẳng/Đại học trong năm 2023 hoặc 2024*).

<sup>1</sup> Trước khi tổ chức đào tạo, sinh viên sẽ được xem xét công nhận và chuyển đổi kết quả học tập ở trình độ trước.



Điểm cộng khuyến khích theo quy định của Trường (*Phụ lục 2*)

#### **4. Điểm ưu tiên**

Điểm ưu tiên bao gồm: điểm ưu tiên khu vực, đối tượng (*Phụ lục 1*) và điểm cộng khuyến khích. Đối với thí sinh đạt tổng điểm 03 môn xét tuyển từ 22,5 trở lên (*khi quy đổi về thang điểm 10 và tổng điểm 3 môn tối đa 30 điểm*) thì điểm ưu tiên được xác định theo công thức sau:

$$\text{Điểm ưu tiên} = [(30 - \text{Tổng điểm đạt được})/7,5] \times \text{Mức điểm ưu tiên}$$

#### **5. Học phí và lộ trình tăng học phí**

Lộ trình tăng học phí thực hiện theo quy định tại Nghị định 81/2021/NĐ-CP Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ. Trường hợp có thay đổi, Nhà trường sẽ thông báo cụ thể đến từng khóa/lớp sinh viên.

### **II. THÔNG TIN CHI TIẾT CHO TỪNG NGÀNH TUYỂN SINH**

#### **1. Tuyển sinh đại học liên thông chính quy ngành Y khoa, Dược học và Răng - Hàm - Mặt**

##### **1.1. Đối tượng tuyển sinh**

Thí sinh đăng ký dự tuyển ngành Y khoa liên thông từ trung cấp lên đại học phải có bằng tốt nghiệp Y sĩ; Thí sinh đăng ký dự tuyển ngành Dược học phải có bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng ngành Dược.

Thí sinh đăng ký dự tuyển ngành Y khoa và Răng - Hàm - Mặt văn bằng hai phải có bằng tốt nghiệp đại học chính quy thuộc khối ngành sức khỏe.

Đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

##### **1.2. Điều kiện xét tuyển**

Đối tượng xét tuyển phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định tại *Mục 1.3*;
- Có đủ sức khoẻ để học tập theo quy định hiện hành;
- Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ xét tuyển theo quy định;
- Nộp lệ phí tuyển sinh theo quy định.

##### **1.3. Ngưỡng đầu vào ngành đào tạo**

Thí sinh đạt MỘT trong các tiêu chí sau:

- Học lực lớp 12 đạt loại Giỏi trở lên hoặc điểm trung bình chung các môn văn hóa THPT đạt từ 8,0 trở lên;
  - Tốt nghiệp THPT loại Giỏi trở lên;
  - Học lực lớp 12 đạt loại Khá và có 3 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo (*tính đến ngày 30/5/2024*);
  - Tốt nghiệp Y sĩ/Cao đẳng Dược/Đại học chính quy thuộc khối ngành sức khỏe đạt loại Giỏi trở lên;

- Tốt nghiệp Y sĩ/Cao đẳng Dược/ Đại học chính quy thuộc khối ngành sức khỏe đạt loại Khá và có 3 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo (tính đến ngày 30/5/2024).

#### **1.4. Hồ sơ đăng ký xét tuyển**

(1) Phiếu đăng ký xét tuyển (*thí sinh điền đầy đủ thông tin, ký ghi rõ họ tên, dán ảnh đóng dấu giáp lai*) có xác nhận theo đúng mẫu của Trường<sup>2</sup>; (*tải mẫu Phiếu tại <http://tuyensinh.tump.edu.vn/forms/mau-phieu-dang-ky-xet-tuyen-dh-2024>*);

(2) Bản sao Giấy khai sinh;

(3) Bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương (*bản sao có chứng thực*);

(4) Học bạ THPT<sup>3</sup> hoặc tương đương (*bản sao có chứng thực*);

(5) Bằng tốt nghiệp Y sĩ/Cao đẳng Dược/Đại học chính quy thuộc khối ngành sức khỏe (*bản sao có chứng thực*);

(6) Bảng điểm toàn khóa học Y sĩ/Cao đẳng Dược/Đại học chính quy thuộc khối ngành sức khỏe (*bản sao có chứng thực*);

(7) Các minh chứng quá trình công tác: Chi tiết Phụ lục 3,4,5;

(8) Giấy xác nhận đối tượng ưu tiên tuyển sinh của cơ quan có thẩm quyền cấp (*nếu có*). Đối với thí sinh là người dân tộc thiểu số cần có xác nhận nơi thường trú trong thời gian học trung cấp/cao đẳng/đại học;

(9) 01 phong bì có dán tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại của thí sinh.

#### **1.5. Tổ hợp môn xét tuyển:**

Ngành Y khoa, Răng - Hàm - Mặt: Toán, Hóa học, Sinh học (Lớp 12)

Ngành Dược: Toán, Hóa học, Vật lý (Lớp 12)

#### **1.6. Nguyên tắc xét tuyển**

- Điểm xét tuyển (ĐXT) = Tổng điểm trung bình cả năm lớp 12 của 03 môn xét tuyển + Điểm ưu tiên (*nếu có*).

- Nguyên tắc xét tuyển dựa vào ĐXT, xét lần lượt từ điểm cao đến điểm thấp cho đến hết số lượng theo chỉ tiêu của ngành xét tuyển. Đối với các thí sinh bằng ĐXT ở cuối danh sách thì lấy điểm trung bình cả năm môn Toán lớp 12 làm tiêu chí phụ để xét tuyển.

### **2. Tuyển sinh liên thông vừa làm vừa học ngành Điều dưỡng và ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học**

#### **2.1. Đối tượng tuyển sinh**

Thí sinh đăng ký dự tuyển ngành Điều dưỡng phải có bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng ngành Điều dưỡng; Thí sinh đăng ký dự tuyển ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học phải có bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng các ngành: Kỹ thuật xét nghiệm y học, Xét nghiệm y học, Xét nghiệm, Kỹ thuật viên xét nghiệm đa khoa, Kỹ thuật y học, Kỹ thuật xét nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm.

Đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

<sup>2</sup> Đối với thí sinh đang công tác: cơ quan quản lý trực tiếp đóng dấu giáp lai vào ảnh, ký và đóng dấu xác nhận. Đối với thí sinh chưa tham gia công tác: địa phương nơi cư trú đóng dấu giáp lai vào ảnh, ký và đóng dấu xác nhận.

<sup>3</sup> Không chấp nhận bản sao điểm/học bạ THPT (chỉ chấp nhận sao y bản chính từ học bạ gốc).

## 2.2. Điều kiện xét tuyển

- Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định tại *Mục 2.3*;
- Có đủ sức khoẻ để học tập theo quy định hiện hành;
- Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ xét tuyển theo quy định.
- Nộp lệ phí tuyển sinh theo quy định.

## 2.3. Ngưỡng đầu vào ngành đào tạo

Thí sinh đạt MÔT trong các tiêu chí sau:

- Học lực lớp 12 đạt loại Khá trở lên;
- Điểm trung bình chung các môn văn hóa cấp THPT đạt từ 6,5 trở lên;
- Tốt nghiệp THPT loại Khá trở lên;
- Học lực lớp 12 đạt loại trung bình và có 05 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo (*tính đến ngày 30/5/2024*);
- Tốt nghiệp trình độ Cao đẳng đạt loại Khá trở lên.

## 2.4. Hồ sơ đăng ký xét tuyển

(1) Phiếu đăng ký xét tuyển (thí sinh điền đầy đủ thông tin, ký ghi rõ họ tên, dán ảnh đóng dấu giáp lai) có xác nhận theo đúng mẫu của Trường<sup>4</sup>; (*tải mẫu Phiếu tại <http://tuyensinh.tump.edu.vn/forms/mau-phieu-dang-ky-xet-tuyen-dh-2024>*);

- (2) Bản sao Giấy khai sinh;
- (3) Bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương (*bản sao có chứng thực*);
- (4) Học bạ THPT<sup>5</sup> hoặc tương đương (*bản sao có chứng thực*);
- (5) Bằng tốt nghiệp trình độ Cao đẳng (*bản sao có chứng thực*);
- (6) Bảng điểm toàn khóa học trình độ Cao đẳng (*bản sao có chứng thực*);
- (7) Các minh chứng quá trình công tác: Chi tiết Phụ lục 3,4,5;
- (8) Giấy xác nhận đối tượng ưu tiên tuyển sinh của cơ quan có thẩm quyền cấp (*nếu có*). Đối với thí sinh là người dân tộc thiểu số cần có xác nhận nơi thường trú trong thời gian học cao đẳng;
- (9) Phong bì có dán tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại của thí sinh.

**2.5. Tổ hợp môn xét tuyển:** Toán, Hóa học, Sinh học (Lớp 12).

## 2.6. Nguyên tắc xét tuyển

- Điểm xét tuyển (ĐXT) = Tổng điểm trung bình cả năm lớp 12 của các môn (Toán, Hóa học, Sinh học) + Điểm ưu tiên (*nếu có*).

- Nguyên tắc xét tuyển dựa vào ĐXT, xét lần lượt từ điểm cao đến điểm thấp cho đến hết số lượng theo chỉ tiêu của ngành xét tuyển. Đối với các thí sinh bằng ĐXT ở cuối danh sách thì lấy điểm trung bình cả năm môn Toán lớp 12 làm tiêu chí phụ để xét tuyển.

<sup>4</sup> Đối với thí sinh đang công tác: cơ quan quản lý trực tiếp đóng dấu giáp lai vào ảnh, ký và đóng dấu xác nhận. Đối với thí sinh chưa tham gia công tác: địa phương nơi cư trú đóng dấu giáp lai vào ảnh, ký và đóng dấu xác nhận.

<sup>5</sup> Không chấp nhận bản sao điểm/học bạ THPT (chỉ chấp nhận sao y bản chính từ học bạ gốc).



### III. TỔ CHỨC TUYỂN SINH

#### 1. Thời gian tổ chức tuyển sinh

- Nhận hồ sơ: Từ ngày 15/5/2024 đến 17h00 ngày 15/6/2024;
- Thông báo kết quả xét tuyển và cập nhật danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển trên trang thông tin điện tử của Nhà trường: trước 17h ngày 15/7/2024;
- Tổ chức nhập học: trước ngày 15/8/2024;
- Tuyển sinh đợt 2: từ tháng 10 đến tháng 12/2024 (nếu có).

#### 2. Đăng ký và nộp hồ sơ xét tuyển<sup>6</sup>

(1) Thí sinh **phải khai báo xét tuyển** tại địa chỉ <http://tuyensinh.tump.edu.vn/article/dang-ky-xet-tuyen-dai-hoc-lien-thong>;

(2) Đồng thời thí sinh **phải chuyển phát nhanh hồ sơ đến**: Phòng Đào tạo, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên; địa chỉ số 284, đường Lương Ngọc Quyến, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; điện thoại: 02083 854 504 hoặc 02083 655 652.

(3) Ngoài bìa túi hồ sơ ghi rõ: Hồ sơ xét tuyển Đại học liên thông năm 2024; Ngành xét tuyển; Họ và tên thí sinh; Ngày tháng năm sinh; Số điện thoại liên hệ; Liệt kê đầy đủ các tài liệu có trong túi hồ sơ.

#### 3. Lệ phí xét tuyển và hình thức nộp<sup>7</sup>

Số tiền: 300.000đ/hồ sơ.

Hình thức: chuyển khoản.

Số tài khoản: 8501201008100. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Nam Thái Nguyên.

Tên đơn vị hưởng: Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên.

Nội dung chuyển khoản: **TSLT <dấu cách> Số CCCD <dấu cách> Chuyên ngành dự tuyển <dấu cách> Họ tên**

**Ví dụ: TSLT 019126715941 Y khoa Nguyen Van An.**

Thời gian nộp lệ phí: từ ngày 15/5/2024 đến trước 17h00 ngày 15/6/2024.

#### Noi nhận:

- Sở y tế các tỉnh;
- Các Bệnh viện, TTYT;
- Các cơ sở y tế;
- HĐTS Trường;
- Phòng CNTT-TV (đăng website);
- Lưu VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Nguyễn Tiến Dũng

<sup>6</sup> Hồ sơ đăng ký xét tuyển đã nộp sẽ không được hoàn trả.

<sup>7</sup> Thí sinh không nộp lệ phí đúng quy định sẽ không được xét tuyển.

## Phụ lục 1

### CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN TRONG TUYỂN SINH

#### Khu vực tuyển sinh

<b>Khu vực</b>	<b>Mô tả khu vực và điều kiện</b>
Khu vực 1 (KV1)	Các xã khu vực I, II, III và các xã có thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc và miền núi; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.
Khu vực 2 nông thôn (KV2-NT)	Các địa phương không thuộc KV1, KV2, KV3;
Khu vực 2 (KV2)	Các thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; các thị xã, huyện ngoại thành của thành phố trực thuộc Trung ương (trừ các xã thuộc KV1).
Khu vực 3 (KV3)	Các quận nội thành của thành phố trực thuộc Trung ương.

#### Đối tượng ưu tiên

<b>Đối tượng</b>	<b>Mô tả đối tượng, điều kiện</b>
01	Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có nơi thường trú trong thời gian học THPT hoặc trung cấp trên 18 tháng tại Khu vực 1.
02	Công nhân trực tiếp sản xuất đã làm việc liên tục 5 năm trở lên, trong đó có ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua được cấp tỉnh trở lên công nhận và cấp bằng khen.
03	a) Thương binh, bệnh binh, người có "Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh; b) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại Khu vực 1; c) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên; d) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân đã xuất ngũ, được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định.
04	a) Thân nhân liệt sĩ; b) Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ



<b>Đối tượng</b>	<b>Mô tả đối tượng, điều kiện</b>
	<p>81% trở lên;</p> <p>c) Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên;</p> <p>d) Con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; con của Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;</p> <p>đ) Con của người hoạt động kháng chiến bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng.</p>
05	<p>a) Thanh niên xung phong tập trung được cử đi học;</p> <p>b) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 12 tháng ở Khu vực 1 và dưới 18 tháng ở khu vực khác;</p> <p>c) Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn; Trưởng đội trưởng, Trung đội trưởng Dân quân tự vệ nòng cốt, Dân quân tự vệ đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ nòng cốt từ 12 tháng trở lên, dự thi vào ngành Quân sự cơ sở. Thời hạn tối đa được hưởng ưu tiên là 18 tháng kể từ ngày ký quyết định xuất ngũ đến ngày ĐKXT.</p>
06	<p>a) Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có nơi thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01;</p> <p>b) Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%;</p> <p>c) Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%.</p>
07	<p>a) Người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư liên tịch số <u>37/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC-BGDDT</u> ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Tài chính và Bộ GDĐT quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;</p> <p>b) Người lao động ưu tú thuộc tất cả thành phần kinh tế từ cấp tỉnh, cấp bộ trở lên được công nhận danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân, được cấp bằng hoặc huy hiệu Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;</p> <p>c) Y tá, dược tá, hộ lý, y sĩ, điều dưỡng viên, hộ sinh viên, kỹ thuật viên và người có bằng trung cấp Được đã công tác đủ 3 năm trở lên dự tuyển vào đúng ngành tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe.</p>

## Phụ lục 2

### ĐIỂM KHUYẾN KHÍCH TIẾNG ANH

#### Bảng quy đổi Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế

*Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tính từ ngày cấp đến ngày 30/5/2024 không quá 24 tháng được Trường chấp nhận và quy đổi như sau:*

<b>Khung tham chiếu Châu Âu CEFR</b>	<b>IELTS (British Council/ IDP Education cấp)</b>	<b>TOEIC (IIG Việt Nam cấp)</b>	<b>TOEFL IBT (Thi tại IIG Việt Nam)</b>	<b>Cambridge English (Cambridge Assessment cấp)</b>	<b>Cambridge Tests (Bộ GD&amp;DDT cấp phép)</b>	<b>PTE General</b>
C2	8.5 - 9.0	910+	102+	200 - 230	45-59 CPE 80-100 CAE	5
C1	7.0 - 8.0	850 - 905	80 - 101	180 - 199	60-79 CAE 80-100 FCE	4
B2	5.5 - 6.5	600 - 845	61 - 79	160 - 179	60-79 FCE 80-100 PET	3
B1	4.0 - 5.0	450 - 595	45 - 60	140 - 159	45 - 59 FCE 65-79 PET 90-100 KET	2

#### Điểm cộng khuyến khích theo quy định của Trường

<b>TT</b>	<b>Thành tích học tập</b>	<b>Điểm cộng</b>
1	Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế với mức điểm C2	1,00
2	Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế với mức điểm C1	0,75
3	Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế với mức điểm B2	0,50
4	Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế với mức điểm B1	0,25

## Phụ lục 3

### MINH CHỨNG QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

1. Minh chứng quá trình công tác đối với thí sinh là công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại các cơ sở y tế công lập:

- a) Đối với công chức, viên chức: Quyết định tuyển dụng công chức, viên chức hoặc Quyết định phân công công tác/Quyết định chuyển mã ngạch (*bản sao có chứng thực*);
- b) Đối với người lao động: Hợp đồng lao động (*bản sao có chứng thực*) kèm theo Giấy xác nhận thời gian công tác (*Phụ lục 5*).

2. Minh chứng quá trình công tác đối với thí sinh đang công tác tại các cơ sở y tế tư nhân gồm:

- a) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của đơn vị công tác (*bản sao có chứng thực*);
- b) Giấy phép hành nghề y được tư nhân của đơn vị công tác (*bản sao có chứng thực*);
- c) Hợp đồng lao động (*bản sao có chứng thực*);
- d) Giấy xác nhận lương (*Phụ lục 4*);
- e) Giấy xác nhận thời gian công tác đúng chuyên môn đào tạo của cơ quan quản lý trực tiếp (*Phụ lục 5*);
- g) Xác nhận quá trình đóng bảo hiểm xã hội (*Áp dụng đối với đối tượng tuyển sinh ngành Y khoa và ngành Răng - Hàm - Mắt*).

3. Trường hợp thí sinh công tác tại nhiều cơ quan, đơn vị thì tại mỗi cơ quan, đơn vị phải có giấy xác nhận tương ứng với thời gian công tác.

4. Đối với thí sinh tự do nhưng trước đây đã có thời gian công tác, ngoài những minh chứng nêu tại mục 2, cần bổ sung minh chứng đã chấm dứt hợp đồng lao động.



**Phụ lục 4**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**GIẤY XÁC NHẬN LƯƠNG**

Kính gửi: .....

Họ và tên:.....

Ngày tháng năm sinh: .....

Số CCCCD: ..... Cấp ngày: ..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Số điện thoại: .....

**Hiện đang công tác tại:**

Cơ sở y tế: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại:..... Fax: .....

Vị trí công tác: .....

Chức danh/chức vụ: .....

Loại Hợp đồng lao động (*đánh dấu “x” vào ô tương ứng hoặc điền vào chỗ trống*):

Không xác định thời hạn

Xác định thời hạn 01 năm

Xác định thời hạn 02 năm

Xác định thời hạn 03 năm

Xác định thời hạn 05 năm

Khác (ghi rõ): .....

Thời gian công tác: Từ ngày ...../...../..... đến nay.

**Thu nhập hàng tháng:**

Loại thu nhập (*đánh dấu “x” vào ô tương ứng*):

Trước thuế

Sau thuế

Mức thu nhập:

- Lương chính: ..... đồng/tháng

- Thu nhập khác: ..... đồng/tháng

Diễn giải nguồn thu nhập khác:.....

**Thu nhập 03 tháng gần nhất:**

- Tháng ...../.....: ..... đồng/tháng

- Tháng ...../.....: ..... đồng/tháng

- Tháng ...../.....: ..... đồng/tháng

*Hình thức trả lương (đánh dấu “x” vào ô tương ứng):*

Tiền mặt   
Chuyển khoản

Lý do xin xác nhận:.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là chính xác, nếu có gì sai trái tôi xin chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật.

Kính trình .....xem xét và xác nhận.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

### **XÁC NHẬN CỦA CƠ SỞ Y TẾ**

*Xác nhận các thông tin trên là chính xác  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

### **NGƯỜI KHAI**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**GIẤY XÁC NHẬN THỜI GIAN CÔNG TÁC**

Kính gửi: .....

Họ và tên: .....

Ngày tháng năm sinh: .....

Số CCCD: ..... Cấp ngày: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Số điện thoại: .....

**Công tác tại:**

Cơ sở y tế: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Trình độ chuyên môn: .....

Vị trí công tác: .....

Chức danh/chức vụ: .....

Loại Hợp đồng lao động (*đánh dấu “x” vào ô tương ứng hoặc điền vào chỗ trống*):

Không xác định thời hạn

Xác định thời hạn 03 năm

Xác định thời hạn 01 năm

Xác định thời hạn 05 năm

Xác định thời hạn 02 năm

Khác (*ghi rõ*): .....

Thời gian công tác: Từ ngày ...../...../..... đến ngày ...../...../.....

Lý do xin xác nhận: .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là chính xác, nếu có gì sai trái tôi xin chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật.

Kính trình .....xem xét và xác nhận.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**XÁC NHẬN CỦA CƠ SỞ Y TẾ**

Xác nhận các thông tin trên là chính xác  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

**NGƯỜI KHAI**

(Ký, ghi rõ họ tên)